

Yêu cầu cần đạt

- Nhận biết được một số yếu tố của truyện cổ tích; các chi tiết tiêu biểu, đề tài, câu chuyện, nhân vật trong tính chỉnh thể của tác phẩm; nhận biết được chủ đề của văn bản.
- Tóm tắt được văn bản một cách ngắn gọn.
- Nhận biết được đặc điểm, chức năng của trạng ngữ; biết cách sử dụng trạng ngữ để liên kết câu.
- Viết được bài văn kể lại một truyện cổ tích và kể lại được truyện cổ tích.
- Yêu nước và nhân ái.

Từ thuở ấu thơ, ai trong chúng ta cũng từng được nghe những câu chuyện cổ tích bắt đầu bằng "Ngày xưa ngày xưa...". Một thế giới khác lạ được mở ra cùng những tình tiết li kì, những nhân vật sinh động. Qua truyện cổ tích, có biết bao bài học sâu sắc về đạo lí làm người đã được cha ông ta gửi gắm cho đời sau.

Truyện cổ tích có ý nghĩa như thế nào đối với cuộc sống của chúng ta?

Đến với bài học này, các em sẽ có cơ hội tìm hiểu về truyện cổ tích để càng thêm yêu mến, trân trọng những sáng tác dân gian vô giá.



ĐỌC

TRÍ THỨC NGŨ VĂN

Tri thức đọc hiểu

Truyện cổ tích là thể loại truyện kể dân gian, kết quả của trí tưởng tượng dân gian, xoay quanh cuộc đời, số phận của một số kiểu nhân vật. Truyện cổ tích thể hiện cách nhìn, cách nghĩ của người xưa đối với cuộc sống, đồng thời nói lên ước mơ về một xã hội công bằng, tốt đẹp.

Cốt truyện cổ tích thường có yếu tố hoang đường, kì ảo, mở đầu bằng “Ngày xưa ngày xưa...” và kết thúc có hậu. Truyện được kể theo trình tự thời gian.

Truyện cổ tích thường kể về một số *kiểu nhân vật* như nhân vật bất hạnh, nhân vật dũng sĩ, nhân vật thông minh,... Phẩm chất của nhân vật truyện cổ tích chủ yếu được thể hiện qua hành động.

Đề tài là hiện tượng đời sống được miêu tả, thể hiện qua văn bản.

Chủ đề là vấn đề chính mà văn bản nêu lên qua một hiện tượng đời sống. Trong truyện cổ tích, chủ đề nổi bật là ước mơ về một xã hội công bằng, cái thiện chiến thắng cái ác.

Người kể chuyện là vai do tác giả tạo ra để kể các sự việc. Người kể chuyện theo ngôi thứ nhất là người kể chuyện xưng “tôi”. Người kể chuyện theo ngôi thứ ba là người kể chuyện giấu mình. Trong truyện cổ tích, người kể chuyện thường ở ngôi thứ ba.

Lời của người kể chuyện là phần lời người kể dùng để thuật lại một sự việc cụ thể hay giới thiệu, miêu tả khung cảnh, con người, sự vật,... *Lời của nhân vật* là lời nói của các nhân vật trong truyện.

Tri thức tiếng Việt

Đặc điểm và chức năng liên kết câu của trạng ngữ

Trạng ngữ là thành phần phụ của câu, giúp xác định thời gian, nơi chốn, nguyên nhân, mục đích,... của sự việc nêu trong câu.

Có nhiều loại trạng ngữ: trạng ngữ chỉ thời gian, trạng ngữ chỉ nơi chốn, trạng ngữ chỉ nguyên nhân, trạng ngữ chỉ mục đích,...

Ví dụ: (1) *Hồi đó, có một nước láng giềng lắm le muốn chiếm bờ cõi nước ta.* (2) *Để dò xem bên này có nhân tài hay không, họ sai sứ đưa sang một cái vỏ con ốc vặn rất dài, rộng hai đầu, để làm sao xuyên một sợi chỉ mảnh xuyên qua đường ruột ốc.*

Trạng ngữ “*Hồi đó*” chỉ thời gian diễn ra sự việc nước láng giềng lắm le muốn chiếm bờ cõi nước ta.

Trạng ngữ “*Để dò xem bên này có nhân tài hay không*” chỉ mục đích của sự việc nước ngoài sai sứ đưa vỏ ốc vặn sang nước ta cùng với câu đố oái oăm.

Bên cạnh chức năng bổ sung ý nghĩa cho sự việc trong câu, trạng ngữ còn có chức năng liên kết các câu trong một đoạn, làm cho đoạn văn được liền mạch.

Ví dụ: (1) *Thế nước rất nguy, người người hoảng hốt.* (2) *Vừa lúc đó, sứ giả đem ngựa sắt, roi sắt, áo giáp sắt đến.*

“*Vừa lúc đó*” là trạng ngữ có chức năng liên kết câu (2) với câu (1).